

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Q
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Án số: 63/2022/HS-ST

Ngày 24/10/2022

V/v Đánh bạc.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Hữu Thanh**.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hà** - Thư ký tòa án nhân dân huyện Q.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q tham gia phiên tòa: Bà **Vi Thị Ngọc Kim** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số 73/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. **Đỗ Duy Đ**, sinh năm 1966; Tên gọi khác: Không;

HKTT và nơi ở: Thôn N, xã N, huyện Q, TP Hà Nội; Quốc tịch Việt Nam; Dân tộc Kinh; Tôn giáo không; Nghề nghiệp lao động tự do; Trình độ học vấn 06/10; Con ông Đỗ Duy L, sinh năm 1923 (đã chết); Con bà Đỗ Thị T, sinh năm 1923 (đã chết); Vợ Nguyễn Thị N, sinh năm 1966 (đã chết); Bị cáo có 02 con. Con lớn sinh năm 1986, con nhỏ sinh năm 1988; Tiền án, tiền sự không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/9/2022 đến ngày 26/9/2022, có mặt.

2. **Đỗ Duy K**, sinh năm 1954; Tên gọi khác: Không;

HKTT và nơi ở: Thôn N, xã N, huyện Q, thành phố Hà Nội; Quốc tịch Việt Nam; Dân tộc Kinh; Tôn giáo không; Nghề nghiệp đã hết tuổi lao động; Trình độ học vấn 7/10; Con ông Đỗ Duy L (đã chết); Con bà Bùi Thị P (đã chết); Vợ Nguyễn Thị C (đã chết); Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1983, con nhỏ sinh năm 1988; Tiền án, tiền sự không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/9/2022 đến ngày 26/9/2022, có mặt.

3. **Nguyễn Phú T**, sinh năm 1970; Tên gọi khác: Không;

HKTT và nơi ở: Thôn N, xã N, huyện Q, thành phố Hà Nội; Quốc tịch Việt Nam; Dân tộc Kinh; Tôn giáo không; Nghề nghiệp lao động tự do; Trình độ học

vấn 6/12; Con ông Nguyễn Phú L (đã chết); Con bà Đỗ Thị T; Vợ Đỗ Thị Thủy, sinh năm 1971; Bị cáo có 06 con, con lớn sinh năm 1993, con nhỏ nhất sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/9/2022 đến ngày 26/9/2022, có mặt.

4. **Vương Văn H**, sinh năm 1967; Tên gọi khác: Không;

HKTT và nơi ở: Thôn N, xã N, huyện Q, thành phố Hà Nội. Quốc tịch Việt Nam; Dân tộc Kinh; Tôn giáo không; Nghề nghiệp làm ruộng; Trình độ học vấn 6/12; Con ông Vương Văn T (đã chết); Con bà Nguyễn Thị T (đã chết); Vợ Đỗ Thị L, sinh năm 1967; Bị cáo có 05 con, con lớn sinh năm 1988, con nhỏ sinh 2001; Tiền án, tiền sự không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/9/2022 đến ngày 26/9/2022, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 20 giờ 00 phút ngày 23/9/2022, Vương Văn H, Nguyễn Phú T, Đỗ Duy K đến nhà Đỗ Duy Đ để chơi. Sau đó Đ rủ K, T, H đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh tá lả. Cả nhóm đồng ý rồi lên tầng 2 của gia đình Đ để chơi. Đến khoảng 20 giờ 20 phút cùng ngày Vũ Văn Hòa là con rể Đ đến chơi thấy Đ cùng các đối tượng khác đang đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh tá lả thì ngồi xem. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày thì cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ số tiền trên chiếu bạc là: 860.000 đồng, thu giữ tổng số tiền trên người các bị cáo là: 5.710.000 đồng. Trong đó thu trên người: Đỗ Duy Đ 300.000 đồng; Nguyễn Phú T 1.450.000 đồng; Đỗ Duy K: 3.960.000 đồng.

Tổng số tiền các bị cáo khai nhận sử dụng để đánh bạc là 6.570.000 đồng. Trong đó: Đỗ Duy Đ sử dụng số tiền 300.000 đồng; Đỗ Duy K sử dụng số tiền 4.100.000 đồng; Nguyễn Phú T sử dụng số tiền 1.500.000 đồng Vương Văn H sử dụng số tiền 670.000 đồng.

Các bị cáo đánh bạc bằng hình thức tá lả như sau: Sử dụng 01 bộ bài tứ lơ khơ gồm 52 quân bài sau đó chia đều cho 04 người cùng chơi, người thắng là người có điểm ít nhất và được thu của người có số điểm thấp thứ 2, 3,4 với số tiền tự thống nhất là 10.000 đồng, 20.000 đồng, 30.000 đồng, người không có phỏm (móm) là 40.000 đồng. Người nào “ù” là người thắng và thu của tất cả người chơi 50.000 đồng/người; Người nào đánh cho người khác “ăn” 03 cây phải đền tiền cho tất cả người chơi; Người đánh cây cuối (chốt) bị ăn phải trả cho người ăn 40.000 đồng.

** Vật chứng thu giữ và xử lý:*

- 01 chiếc nhựa có màu xanh vàng; 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài mặt sau có hoa văn màu xanh, vàng, đen; 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài mặt sau có hoa văn in hình chiếc cúc và quân xúc xắc màu xanh, đỏ, tím, vàng, H, trắng, đen;

- Số tiền thu giữ trên chiếc bạc là 860.000 đồng; Số tiền thu giữ trên người Đỗ Duy Đ 300.000 đồng; Đỗ Duy K là 3.960.000 đồng; Nguyễn Phú T là 1.450.000 đồng.

Quá trình điều tra các bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 03/QĐ-VKSQO ngày 14/10/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Q truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” quy định tại Khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội Đánh bạc.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 36; Điều 58 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đỗ Duy Đ từ 9 – 12 tháng cải tạo không giam giữ. Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung và không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Đ.

Áp dụng chung khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 58 của Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Đỗ Duy K từ 25 – 35 triệu đồng.
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Phú T từ 20 – 30 triệu đồng.
- Xử phạt bị cáo Vương Văn H từ 20 – 30 triệu đồng.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy vật chứng 01 chiếc nhựa có màu xanh vàng; 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài mặt sau có hoa văn màu xanh, vàng, đen; 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài mặt sau có hoa văn in hình chiếc cúc và quân xúc xắc màu xanh, đỏ, tím, vàng, H, trắng, đen; Tịch thu sung công số tiền 6.570.000 đồng là tiền dùng vào việc đánh bạc.

Về án phí, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo nói lời sau cùng đều đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên Toà. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:*

Việc chấp hành pháp luật tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và người tiến hành tố tụng khác trong vụ án đã được thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng và các tài liệu chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2]. *Về tội danh:*

Xét lời khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai của nhân chứng, vật chứng, và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng hơn 20 giờ 00 phút ngày 23/9/2022, Vương Văn H, Nguyễn Phú T, Đỗ Duy K đến nhà Đỗ Duy Đ để chơi, uống nước. Sau đó Đ rủ K, T, H đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh tá lả cả nhóm đồng ý rồi lên tầng 2 của gia đình ông Đ để chơi. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày thì cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ số tiền trên chiếu bạc là: 860.000 đồng. Quá trình điều tra vụ án xác định tổng số tiền các đối tượng dùng, sử dụng vào mục đích đánh bạc trong vụ án là 6.570.000 đồng.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q truy tố các bị cáo về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. *Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:*

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều có tình tiết giảm nhẹ là Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với Đỗ Duy K năm nay đã 68 tuổi, là người cao tuổi già yếu cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự khi lượng hình theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. *Về tính chất, mức độ phạm tội và năng lực chịu trách nhiệm hình sự:*

Hành vi đánh bạc của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm luật hình sự, xâm phạm đến trật tự xã hội, gây mất trật tự trị an ở địa phương cần xét xử để răn đe các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Các bị cáo đều có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đều nhận thức

được hành vi phạm tội của mình với lỗi cố ý.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét thấy cần xem xét đến vai trò của từng bị cáo trong vụ án để quyết định cho phù hợp.

Bị cáo **Đỗ Duy Đ** là chủ nhà đã đồng ý cho các bị cáo khác chơi đánh bạc tại tầng 2 của nhà mình và cũng tham gia đánh bạc; Cung cấp bộ tứ lơ khơ là phương tiện để các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc nên bị cáo có vai trò chính trong vụ án phải chịu mức án cao nhất; Bị cáo **Đỗ Duy K** tham gia đánh bạc với số tiền nhiều nhất 4.100.000 đồng có vai trò thứ hai; Các bị cáo **Nguyễn Phú T, Vương Văn H** đánh bạc với số tiền đánh bạc số tiền ít nhất 1.500.000 đồng và 670.000 đồng nên được hưởng mức hình phạt nhẹ hơn hai bị cáo.

Xét thấy các bị cáo đều có nhân thân tốt; Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên chỉ cần cho bị cáo Đ cải tạo không giam giữ; Các bị cáo khác tham gia đánh bạc với số tiền ít, phạm tội giản đơn phạt tiền cũng tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo và đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Do bị cáo Đ có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[6] *Về xử lý vật chứng*:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- 01 chiếc nhựa có màu xanh vàng; 01 bộ bài tứ lơ khơ gồm 52 quân bài mặt sau có hoa văn màu xanh, vàng, đen; 01 bộ bài tứ lơ khơ gồm 52 quân bài mặt sau có hoa văn in hình chiếc cốc và quân xúc xắc màu xanh, đỏ, tím, vàng, H, trắng, đen là vật chứng phạm tội không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy;

- Số tiền 6.570.000 đồng các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc cần tịch thu sung công.

[7] *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] *Về quyền kháng cáo*: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hình phạt và điều luật áp dụng:

1.1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 36 của Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo **Đỗ Duy Đ** phạm tội Đánh bạc.

Xử phạt bị cáo **Đỗ Duy Đ** 9 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ 3 ngày tạm giữ thành 9 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo Đ còn phải chấp hành 8 (tám) tháng 21 (hai mươi mốt) ngày cải tạo không giam giữ.

Thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày UBND xã N, huyện Q, thành phố Hà Nội nhận được Quyết định thi hành án. Giao bị cáo cho UBND xã N huyện Q, thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Không phạt tiền bổ sung; không khấu trừ thu nhập của bị cáo Đ do hoàn cảnh khó khăn.

1.2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 35 của Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo **Đỗ Duy K** phạm tội Đánh bạc.

Xử phạt bị cáo Đỗ Duy K 20 (hai mươi) triệu đồng.

1.3. Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 35 của Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Phú T** phạm tội Đánh bạc.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phú T 40 (bốn mươi) triệu đồng.

1.4. Áp dụng khoản 1 điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 35 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo **Vương Văn H** phạm tội Đánh bạc.

Xử phạt bị cáo Vương Văn H 20 (hai mươi) triệu đồng.

1.5. Không phạt tiền bổ sung bị cáo Đ.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01chiếu nhựa có màu xanh vàng đã qua sử dụng; 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài mặt sau có hoa văn màu xanh, vàng, đen; 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài mặt sau có hoa văn in hình chiếc cốc và quân xúc xắc màu xanh, đỏ, tím, vàng, H, trắng (theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 05/2023/THA, ngày 24/10/2022, giữa Công an huyện Q và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q).

Tịch thu sung công số tiền 6.570.000 đồng các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc (theo phiếu ủy nhiệm chi ngày 20/10/2022, giữa Công an huyện Q và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q).

3. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự: Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/02/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí toà án:

Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhĒn:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyĒn Q;
- C«ng an huyĒn Q;
- Chi cục THADS huyĒn Q;
- Các bP c, o;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thêm ph, n - Chñ to¹ phi^an toạ

Nguyễn Hữu Thanh

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Q
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Số: 17 /BBNA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Q, ngày 15 tháng 4 năm 2021

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Hữu Thanh**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà: **Nguyễn Thị Hoa**; Ông **Nguyễn Văn Đức**.

Căn cứ vào các điều 299 và 326 của Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, bị cáo, bị hại.

Ngày 15 tháng 4 năm 2021, tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử đã tiến hành nghị án vụ án **Nguyễn Lương Ban** cùng đồng phạm bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Q truy tố về tội “*Đánh bạc*”.

Hội đồng xét xử đã tiến hành thảo luận và biểu quyết những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1/ Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Lương Ban, Nguyễn Xuân Trí, Nguyễn Duy Chuyển, Đỗ Tiến Mạnh, Đỗ Hữu Triển** phạm tội *Đánh bạc*.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2/ Về điều luật áp dụng:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điểm s Khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với **Nguyễn Lương Ban**.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với **Nguyễn Xuân Trí**.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với **Nguyễn Duy Chuyển**.

- Căn cứ khoản 1 điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự đối với **Đỗ Tiến Mạnh**.

- Căn cứ khoản 1 điều 321; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự đối với **Đỗ Hữu Triền**.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3/ Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Lương Ban 12 (*mười hai*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 08/01/2021 đến ngày 10/01/2021.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Trí 9 (*chín*) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (*mười tám*) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Chuyển 9 (*chín*) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (*mười tám*) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Đỗ Tiến Mạnh 9 (*chín*) tháng cải tạo không giam giữ.

- Xử phạt bị cáo Đỗ Hữu Triền 20.000.000 (*hai mươi triệu*) đồng.

Không phạt tiền bổ sung các bị cáo.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4/ Về các vấn đề khác :

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bát sứ có hoa văn trang trí màu xanh; 01 (một) đĩa sứ có hoa văn màu đỏ đen; 04 quân vị có 01 mặt màu trắng và 01 mặt màu vàng; 02 chiếc nhựa màu xanh, đã qua sử dụng (*theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 31/2021/THA, ngày 30/03/2021, giữa Công an huyện Q và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q*).

Tịch thu Sung ngân sách nhà nước Số tiền 23.640.000 đồng. Trả lại bị cáo Đỗ Hữu Triền số tiền 15.000 đồng. Trả lại bị cáo Đỗ Tiến Mạnh 2.600.000 đồng theo ủy nhiệm chi lập ngày 25/03/2021 tại kho bạc nhà nước huyện Q.

- **Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự: Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH 14 ngày 30/02/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí toà án: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- **Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.